TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/QĐ-TA	*Trùng Khánh, ngày 03 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Thư ký phiên họp: Ông Nông Văn Quỳnh.

Ngày 03 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 28/QĐ-TA ngày 26 tháng 5 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Nông Đình C**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 27/4/1993;

Giới tính: Nam; Số CCCD: 004093006879, ngày cấp: 24/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội, Bộ Công an.

Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm B, xã Đ, huyện T, Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Con ông Nông Đình C1 (sinh năm 1969) và bà Nông Thị B (sinh năm 1971).

Người bị đề nghị Nông Đình C (Vắng mặt không có lý do chính đáng - đã được tống đạt quyết định mở phiên họp hợp lệ và không có ý kiến gì).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Công an xã Đ, tỉnh Cao Bằng: Ông La Văn H, chức vụ: Cán bộ (Theo giấy uỷ quyền tham gia phiên họp số 124/GUQ-CAX ngày 28/5/2025 của Trưởng Công an xã Đ).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng: Ông Nguyễn Ngọc T - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Nông Đình C, sinh ngày 27/4/1993, trú tại: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng khai nhận đã sử dụng ma túy từ đầu năm 2024. Loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít đưa ma túy vào cơ thể qua đường hô hấp; lần cuối cùng đối tượng sử dụng trước khi lập hồ sơ đề nghị là ngày 06/5/2025; tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/5/2025 của Trạm y tế xã Đ kết luận Nông Đình C: "Nghiện ma túy". Hết thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, Nông Đình C không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Ngày 19/5/2025, Công an xã Đ đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vi phạm về không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Cùng ngày, Công an xã Đ có Thông báo số 20/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Đình C. Ngày 23/5/2025, Công an xã Đ đã có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Đình C.

Tại phiên họp:

Đại diện Công an xã Đ trình bày ý kiến: Nông Đình C là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2024 đến nay, đã lệ thuộc vào ma tuý nhưng không đăng ký hình thức cai nghiện ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Đình C tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng với thời hạn 15 (mười lăm) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định; về thời hiệu lập hồ sơ, đối tượng áp dụng, trình tự thủ tục lập hồ sơ đã đúng theo quy định của pháp luật. Nhất trí với đề nghị của Công an xã Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Đình C tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng với thời hạn 15 (mười lăm) tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trên cơ sở ý kiến của những người tham gia phiên họp.

[1] Về thủ tục: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Đình C được lập theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 40, 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Nông Đình C đã đảm bảo theo quy định tại Điều 27 và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên họp, Nông Đình C vắng mặt không có lý do chính đáng (Tòa án đã tống đạt hợp lệ tại biên bản giao nhận Quyết định mở phiên họp nhưng C không có ý kiến gì). Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2] Về nội dung: Nông Đình C là đối tượng sử dụng ma tuý từ năm 2024. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/5/2025 của Trạm y tế xã Đ kết luận Chinh nghiện ma túy; ngày 19/5/2025, Nông Đình C bị lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vi phạm quy định về không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Vì vậy, Nông Đình C thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Nông Đình C là người có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, hiểu biết pháp luật nhưng coi thường pháp luật nên cố tình vi phạm hành chính.

Xét tính chất mức độ hành vi của Nông Đình C trong việc sử dụng ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, có tác động xấu đến mọi mặt của đời sống, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển trí tuệ, thể chất của con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm. Xét thấy, cần thiết để Nông Đình C có thời gian tập trung cai nghiện, được tiếp cận với các biện pháp y học nhằm hỗ trợ cai nghiện đạt hiệu quả.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

Trong quá trình lập hồ sơ, Nông Đình C đã tự nguyện khai báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Xét tính chất hành vi vi phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của Nông Đình C thấy cần chấp nhận đề nghị của Công an xã Đ và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Đình C với thời hạn 15 tháng là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 95, 96, 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ vào các Điều 20, 23, 24, 31 và 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng (địa chỉ: Tổ 6, phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đối với **Nông Đình C**, sinh ngày 27/4/1993; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã Đ, tỉnh Cao Bằng có trách nhiệm tổ chức thi hành đưa đối tượng Nông Đình C vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện T;
- Công an xã Đ;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bế Thị Thùy Linh